

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **94/2022/HS-ST**
Ngày: 20-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh.

Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Nhuận - Cán bộ hưu trí;

2. Bà Đỗ Thị Luyện - Cán bộ hưu trí;

3. Ông Nguyễn Ngọc Đông - Phó Chánh thanh tra, Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Đia V (tên gọi khác: Không), sinh ngày 26/4/2006, tại tỉnh Phong-Sa-Lỳ, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Nơi cư trú: tổ 2, bản P, cụm bản Sốp Hùn, huyện Mường Mây, tỉnh Phong-Sa-Lỳ, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Lào; con ông Pó Chua V, sinh năm 1987 và bà C, sinh năm 1984; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/12/2021, tạm giam từ ngày 13/12/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến ngày xét xử (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Trịnh Văn Quyết, sinh năm: 1987; địa chỉ công tác: Tỉnh đoàn Điện Biên (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lò Thị Xuyên, Luật sư Công ty luật TNHH Him Lam và cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Điện Biên (có mặt).

- *Người phiên dịch cho bị cáo:* Ông Trần Quang Đông, sinh năm: 1981; địa chỉ: Tổ dân phố 23, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 04/12/2021, Địa V nhà ở bản Pang Hóc, cụm bản Sốp Hùn, huyện Mường Mây, tỉnh Phong-Sa-Lỳ, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào đi ra ngoài đường gần nhà chơi thì gặp Lầu A Minh khoảng 25 tuổi, Quốc tịch Lào là người quen biết Địa V từ trước, Minh đặt vấn đề thuê Địa V vận chuyển Methamphetamine không nói rõ số lượng từ bản Pang Hóc - Lào mang sang khu vực biên giới Việt Nam - Lào giao cho Vừ A Sơn nhà ở bản Na U, xã Na U, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Minh hứa trả công cho Địa V 2 triệu đồng tiền Việt Nam, Địa V đồng ý. Sau đó Vừ A Sơn gọi điện trao đổi hẹn Địa V mang ma túy lên khu vực mốc số 116 biên giới Việt Nam - Lào giáp với bản Na U.

Đến khoảng 08 giờ ngày 05/12/2021, Lầu A Minh và Lầu A Dia, người Quốc tịch Lào đi xe máy đến gặp Địa V tại bản Pang Hóc, Minh mở cốp xe máy lấy ra một bao tải xác rắn màu trắng và cùng Địa V đi bộ ra khu vực biên giới khoảng 500 mét thì Minh đưa cho Địa V cầm túi ma túy, nhận được ma túy Địa V mở ra xem thấy bên trong có 01 bánh Methamphetamine. Địa V cầm túi ma túy đi bộ khoảng 01km vào địa phận Việt Nam, khi đến mốc 116 biên giới Việt Nam - Lào giáp bản Na U để gặp Sơn, nhưng do không thấy Sơn đến Địa V đã đem túi ma túy cất giấu vào bụi cây và đi bộ ra khỏi chỗ cất giấu ma túy khoảng 10 mét để đợi Sơn. Một lúc sau thấy Tổ công tác Bộ đội Biên phòng Việt Nam đến kiểm tra Địa V đã bỏ chạy về phía bên Lào nhưng bị bắt giữ. Địa V khai nhận việc vận chuyển ma túy để giao cho Vừ A Sơn và dẫn Tổ công tác đến chỗ bụi cây cất giấu ma túy và lấy ma túy giao nộp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ Địa V và thu giữ vật chứng là 01 bánh Methamphetamine có khối lượng 572,76 gam.

Tại Bản Kết luận giám định số 33/GĐ-PC09 ngày 21/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Địa V là 572,76 gam.

- 30 (ba mươi) mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Địa V gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-P1 ngày 22/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử Địa V về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Địa V phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, khoản 2 Điều 101, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Địa V từ 09 đến 10 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 559,26 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi giám định; 01 túi tự chế có quai đeo làm bằng bao tải xác rắn màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại loại cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đen.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo Địa V. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Về nhân thân bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, bị cáo sinh sống tại vùng có hoàn cảnh kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, khoản 2 Điều 101 của Bộ luật Hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, xem xét nhân thân, nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội và chính bị cáo cũng là nạn nhân của những kẻ xấu để quyết định mức hình phạt tù từ 7 đến 8 năm tù là phù hợp với lứa tuổi của bị cáo vừa thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Việt Nam, vừa có tính giáo dục bị cáo; không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Địa V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về nước với gia đình và tiếp tục được đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Địa V khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/12/2021, bị cáo bị tổ công tác đồn biên phòng cửa khẩu Quốc tế Tây Trang - Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Cục Hải quan cửa khẩu Quốc tế Tây Trang và phòng, phòng chống ma túy tội phạm Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ tại khu vực cột mốc số 116 biên giới Việt Nam - Lào thuộc bản Na U, xã Na U, huyện Điện Biên, tỉnh

Điện Biên phát hiện bắt quả tang Địa V về hành vi vận chuyển trái phép 572,76 gam Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 05/12/2021, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 05/12/2021 và Biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đồ vật tài liệu bị tạm giữ, phù hợp với Kết luận giám định, bản Cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 05/12/2021, bị cáo Địa V đã có hành vi vận chuyển trái phép 572,76 gam Methamphetamine với mục đích để kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự:

Điều 250. Tội vận chuyển trái phép chất ma túy

.....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;

Do đó, Cáo trạng số 58/CT-VKS-P1 ngày 22/8/2022 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Điện Biên truy tố đối với bị cáo Địa V về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Địa V là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước Việt Nam về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Mặt khác, ma túy là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo Địa V là đặc biệt nghiêm trọng xâm phạm an ninh trật tự trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nguyên nhân xuất phát từ động cơ, mục đích vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo là để lấy tiền công. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về hình phạt: Bị cáo Địa V phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, vận chuyển ma túy với khối lượng lớn (572,76 gam Methamphetamine). Bị cáo Địa V sinh ngày 26/4/2006, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 15 tuổi 07 tháng 10 ngày, bị cáo đang là học sinh lớp 10 phổ thông nên nhận thức về xã hội, các mối quan hệ xã hội và hiểu biết pháp luật còn rất nhiều hạn chế; bị

cáo phạm tội là do những đối tượng xấu chủ động tấn công lợi dụng vào nhận thức hạn chế, sự hồn nhiên, ngây ngô, trong trắng của đứa trẻ vô tư đang ở lứa tuổi ăn học để dẫn dắt, rủ rê, lôi kéo bị cáo vào con đường phạm tội; bị cáo chưa nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật Việt Nam và tác hại của ma túy có thể gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội. Những kẻ xấu biết rất rõ về điều kiện kinh tế gia đình của bị cáo quá khó khăn, nên dụ dỗ bằng những ma lực của đồng tiền mà bị cáo không thể đủ tỉnh táo để nhận thức được sự nham hiểm của những kẻ dã tâm, vô đạo đức đó và chính bị cáo là nạn nhân trong vụ án này bởi lẽ: Bị cáo chưa nhận được tiền công vận chuyển, người nhận ma túy là Vũ A Sơn và người đưa ma túy cho bị cáo là Lầu A Minh, Lầu A Địa cơ quan điều tra chưa bắt được để xử lý theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần căn cứ Điều 90, Điều 91 và khoản 2 Điều 101 của Bộ luật Hình sự về chính sách hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo Địa V, để tạo điều kiện cho bị cáo sớm có cơ hội được trở về nước (Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào) đoàn tụ với gia đình và có thể lại tiếp tục việc học tập của mình.

Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các quy định của pháp luật. Tuy nhiên, cũng cần cân nhắc thêm các vấn đề khác có liên quan trong vụ án này (như đã phân tích ở trên) để quyết định hình phạt tù phù hợp với tuổi đời của bị cáo, thì mới có tính giáo dục, tính thuyết phục, tính nhân văn, nhân đạo của pháp luật Việt Nam.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, khoản 2 Điều 101 của Bộ luật Hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, xem xét nhân thân, nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội để quyết định mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo đang là học sinh lớp 10 phổ thông, không có tài sản riêng có giá trị, sống phụ thuộc gia đình. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Do vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy 559,26 gam Methamphetamine, đây là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 túi tự chế có quai đeo làm bằng bao tải xác rắn.

Đối với 01 chiếc điện thoại loại cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đen, bị cáo đã dùng làm phương tiện trao đổi, liên lạc việc vận chuyển trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác:

Theo lời khai của bị cáo, đối tượng Lầu A Minh, Lầu A Dia người Quốc tịch Lào đã thuê bị cáo vận chuyển ma túy, do không biết rõ nhân thân, lai lịch của Minh, Dia ở đâu nên không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với Vừ A Sơn, nhà ở bản Na U', xã Na U', huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên là người sẽ nhận ma túy của bị cáo. Trong thời gian điều tra vụ án Vừ A Sơn không có mặt tại địa phương. Để đảm bảo sự công bằng trước pháp luật và không để lọt người, lọt tội; Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nội dung các cuộc hội thoại giữa Dia V và Vừ A Sơn về việc trao đổi liên quan đến việc giao nhận trái phép chất ma túy, nếu có đủ căn cứ tiếp tục xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dia V phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, khoản 2 Điều 101, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Dia V 07 (bảy) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (05/12/2021).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 559,26 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi giám định; 01 túi tự chế có quai đeo làm bằng bao tải xác rắn màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại loại cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đen, đã cũ qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 22/8/2022).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Địa V.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/9/2022)./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Sở Ngoại vụ tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Văn Khanh